

Bản án số: 59/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 11 - 2023
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Cúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Dương

2. Ông: Lê Thế Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên tòa: ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXX-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị M – Sinh năm: 1999 – Vắng mặt

HKTT: Thôn Đồng Th, xã Thạch Q, huyện Thạch Th, tỉnh Thanh H.

Nơi ở hiện nay: Khu Bò S, phường Võ C, TP Bắc N, tỉnh Bắc N

- Bị đơn: Anh Hoàng Xuân Tuấn A – Sinh năm: 1999 – Vắng mặt

HKTT: TDP Sơn Tr, phường Trúc L, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai chị Cao Thị M trình bày như sau: Chị và anh Tuấn A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn vào ngày 09/02/2023. Sau khi tổ chức đám cưới vợ chồng chung sống cùng nhau được 06 ngày thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau về tính cách và lối sống dẫn đến cãi nhau, anh Tuấn A có hành hung, sỉ nhục và đánh đập chị ngoài ra anh Tuấn A thường xuyên lôi chuyện quá khứ của chị ra xía sới, lăng mạ chị. Chị xác định tình cảm vợ chồng không thể cải thiện được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Tuấn A không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quan điểm trình bày của anh Hoàng Xuân Tuấn A:

Về hôn nhân: Anh và chị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn do hai vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên đã sống

ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay. Nay chị M làm đơn ly hôn anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có con chung

Về tài sản và công nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Cao Thị M. Về hôn nhân: Xử cho chị M được ly hôn với anh Tuấn A. Về con chung và về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét. Buộc chị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Cao Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Xuân Tuấn A là tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn hiện đang cư trú trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nên TAND Thị xã Nghi Sơn có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự nhưng tại phiên tòa vắng mặt anh Hoàng Xuân Tuấn A không có lý do vì vậy HĐXX căn cứ điểm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS xử vắng mặt anh Tuấn A. Chị M có đơn xin xét xử vắng mặt HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 228 BLTTDS xử vắng mặt chị M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị M và anh Tuấn A có xảy ra mâu thuẫn, xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn. Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện anh Tuấn A và chị M kết hôn hợp pháp, hiện tại chị M đã đi nơi khác làm ăn sinh sống còn anh Tuấn A vẫn sinh sống cùng bố mẹ tại địa phương. Về nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm được. Quá trình giải quyết vụ án do anh Tuấn A không chấp hành theo thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án dẫn đến không thể tiến hành hòa giải được. tại phiên tòa các đương sự đều vắng mặt vì vậy HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật HN&GD xử cho chị M được ly hôn đối với anh Tuấn A.

[3] Về con chung: Không có con chung

[4] Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc chị M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1,3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 BLTTDS; Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Cao Thị M.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Cao Thị M được ly hôn với anh Hoàng Xuân Tuấn A.

2. Về con chung: Không có con chung

3. Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Buộc chị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012587, ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị M đã thi hành xong phần án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CC.THA-DS thị xã Nghi Sơn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã phường Trú Lâm, TX.
Nghi Sơn, Thanh Hóa
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Cúc

